

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày 24 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tường Thị Thu

2. Ông Lê Xuân Tiểu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST - HS ngày 30/10/2020, đối với các bị cáo:

1. ĐINH VIỆT T, sinh ngày 02/9/1969 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Viết T1 (đã chết) và bà Phạm Thị T2 (đã chết); có vợ Nguyễn Thị P, sinh năm 1975 và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

2. TÔ CƯỜNG M, sinh ngày 08/3/1983 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn VT, xã V, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Quang L (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1956; có vợ Lý Thị T1, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lý Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn VT, xã V, huyện C, tỉnh T, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 22/7/2020 tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh T, tổ Công tác Công an huyện Chiêm Hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Viết T và Tô Cường M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 02 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng bên trong gói bằng giấy bạc màu vàng; thu giữ của M 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng có in chữ, số màu xanh, tiếp theo là giấy bạc màu vàng. T và M đều khai nhận là Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 22/7/2020 tại Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đối với Đinh Viết T và Tô Cường M, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số: 583/GĐKTHS ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Tô Cường M là Heroine có khối lượng là 0,176g; số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 02 gói nhỏ thu giữ của Đinh Viết T là Heroine có khối lượng là 0,172 g. Tổng khối lượng Heroine M và T tàng trữ có khối lượng là 0,348g (*Không thấy ba bốn tám gam*).

Quá trình điều tra Tô Cường M và Đinh Viết T khai nhận:

Khoảng 08 giờ ngày 22/7/2020, M đang đi làm việc tại nhà máy gạch HĐ (thuộc xã T, huyện C, tỉnh T) thì nhận được điện thoại của T với nội dung “*Hôm nay có lấy hàng về ăn không*” nghe T nói vậy M hiểu ý đi mua Heroine về sử dụng, M trả lời “*Có, mày đi cùng thì ra cây xăng C chờ tao*” sau đó M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1-036.70 đi đến cây xăng C (thuộc thôn P, xã V, huyện C, tỉnh T) đến nơi M thấy T đang đứng ở đường, M điều khiển xe chở T đi xã T, huyện Y, tỉnh T mục đích để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân, đến chợ xã T, huyện Y, tỉnh T, M bảo T xuống xe chờ đồng thời T đưa cho M 200.000 đồng (T và M góp tiền đi mua, khi mua được về chia nhau), M cầm tiền và điều khiển xe đi tiếp khoảng 01 km, M gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng một mình ở cạnh đường nhìn giống người nghiện ma túy, M hỏi và mua được 02 gói Heroine có đặc điểm 01 gói bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, có chữ, số màu xanh bên trong được gói bằng giấy bạc màu vàng; 01 gói bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 400.000 đồng, mua được Heroine M điều khiển xe quay lại đưa cho T 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, sau đó M điều khiển xe mô tô chở T về. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày về đến thôn B, xã T, huyện C, tỉnh T, M và T đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine của mình san ra một ít để sử

dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số còn lại M gọi lại như cũ và cất giấu vào trong túi quần đang mặc. Còn T sau khi sử dụng xong đã chia gói Heroine ra thành 02 gói nhỏ đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng bên trong gói bằng giấy bạc màu vàng rồi cất giấu vào túi quần đang mặc. Sau đó M điều khiển xe mô tô chở T về nhà, khi đi được khoảng 500m thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 74/CT-VKSCH ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Đinh Viết T và Tô Cường M về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Viết T và Tô Cường M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; các Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đề nghị:

Xử phạt Đinh Viết T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Hạn tù tính từ ngày 22/7/2020.

Xử phạt Tô Cường M từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Hạn tù tính từ ngày 22/7/2020.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng đoạn 1 điểm b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ trong 01 bì niêm phong, có chữ ký xác nhận của các bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-036.70, đăng ký mang tên Tô Cường M là chủ sở hữu, qua điều tra, xác minh xe mô tô là tài sản riêng của bà Lý Thị T (vợ bị cáo Tô Cường M), xác định đây là tài sản riêng của chị T và là phương tiện duy nhất phục vụ việc đi lại của gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử trả cho bà Lý Thị T.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Tô Cường M, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên không đề nghị xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Viết T và Tô Cường M, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đinh Viết T, Tô Cường M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Cả hai bị cáo đều xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo T và M đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Bị cáo Tô Cường M xác định đối với xe mô tô biển kiểm soát 22F1-036.70, nhãn hiệu yamaha - Surius đăng ký mang tên Tô Cường M mà cơ quan điều tra đã tạm giữ trong giai đoạn điều tra, đây là tài sản riêng của vợ là Lý Thị T, nguồn gốc tiền mua xe là tài sản riêng của vợ, bị cáo không có tiền đóng góp mua xe, do vợ không có giấy phép lái xe nên đứng tên đăng ký của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho xe mô tô cho Lý Thị T. Đồng thời Lý Thị T không biết việc Tô Cường M sử dụng xe mô tô vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lý Thị T xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-036.70 được mua năm 2012, khi đi mua gồm có cả vợ, chồng bà (T, M). Nguồn gốc tiền mua xe mô tô là do bà T đã bán số vàng khi lấy chồng được bố mẹ để của bà T cho, không có tiền chung của vợ chồng. Vàng khi bán để mua xe máy là của riêng bà; xe máy khi mua là của cá nhân bà, bà không đưa vào tài sản chung của vợ chồng. Do bà không có giấy phép lái xe, nên để cho chồng là Tô Cường M đứng tên đăng ký xe mô tô; việc Tô Cường M sử dụng xe mô tô có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bà không biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản xe mô tô cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/7/2020 tại thôn B, xã T, huyện C, tỉnh T, Đinh Viết T và Tô Cường M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (là Heroine) có khối lượng 0,348g (không

phẩy ba bốn tám gam), trong đó Tô Cường M có khối lượng là 0,176g, Đinh Viết T có khối lượng là 0,172 g nhằm mục đích sử dụng. Đủ cơ sở xác định các bị cáo M, T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng các bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo T và M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thực được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật những vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Các bị cáo T, M thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm đơn giản. Bị cáo T là người đề xuất, rủ rê bị cáo M tìm mua ma túy để sử dụng; bị cáo M đã hưởng ứng tích cực, chủ động sử dụng xe mô tô chở bị cáo T tìm ma túy, trực tiếp là người liên hệ mua ma túy. Vì các bị cáo đã cùng góp tiền để mua ma túy, sau khi mua được ma túy, bị cáo M đã chia cho bị cáo T 01 gói và các bị cáo đã tự sử dụng cho bản thân và tự cất giữ riêng; nhưng khi bị phát hiện, thu giữ ma túy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổng khối lượng ma túy thu giữ được của từng bị cáo đã tàng trữ trái phép. Trước khi phạm tội các bị cáo T, M có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo Đinh Viết T và Tô Cường M xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-036.70, nhãn hiệu yamaha - Surius đăng ký mang tên Tô Cường M mà ngày 22/7/2020 các bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại, liên quan đến hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy tài sản xe mô tô trên đăng ký chủ sở hữu là của Tô

Cường M, xe mô tô được mua trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo M và bà Lý Thị T. Song về nguồn gốc số tiền mua xe mô tô nêu trên được xác định từ tài sản riêng của bà T (bà T bán vàng bố mẹ cho khi đi làm dâu để mua), bà T không nhập tài sản riêng vào tài sản chung, do không có giấy phép lái xe mô tô nên để cho Tô Cường M (là chồng) đứng tên đăng ký xe mô tô và làm phương tiện sử dụng chung trong sinh hoạt gia đình. Bị cáo sử dụng xe mô tô, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bà T không biết, có căn cứ xác định là tài sản riêng của bà T, do đó trả cho bà Lý Thị T quản lý, sử dụng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không có tính vụ lợi, các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với các bị cáo.

[6] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Tô Cường M, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Viết T và Tô Cường M, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 17, 58, đoạn 1 điểm b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 và các Điều 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Viết T và Tô Cường M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Đinh Viết T, 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/7/2020.

Xử phạt Tô Cường M, 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/7/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo Đinh Viết T và Tô Cường M. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Đinh Viết T, Tô Cường M, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Đinh Viết T, Tô Cường M giám định ngày 23/7/2020.

Trả lại cho bà Lý Thị T 01 mô tô nhãn hiệu yamaha - Surius, biển kiểm soát 22F1-036.70, xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng tịch thu tiêu hủy, trả lại cho chủ sở hữu theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Các bị cáo Đinh Viết T và Tô Cường M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/11/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoàn